

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ  
số 73/2000/QĐ-TTg ngày 21/6/2000  
về việc chuyển Công ty tấm lợp -  
vật liệu xây dựng Đồng Nai thành  
công ty cổ phần.**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Nghị định số 44/1998/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 1998 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;*

*Theo đề nghị của Hội đồng quản trị Tổng công ty Xi măng Việt Nam,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty tấm lợp - vật liệu xây dựng Đồng Nai thuộc Tổng công ty Xi măng Việt Nam theo đề nghị tại Công văn số 686/XMVN-ĐMDN ngày 22 tháng 5 năm 2000 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Xi măng Việt Nam như sau:

1. Vốn điều lệ: 48.389.000.000 đồng, trong đó:
  - Tỷ lệ cổ phần nhà nước: 25 - 30% vốn điều lệ,
  - Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong doanh nghiệp: 30% vốn điều lệ,
  - Tỷ lệ cổ phần bán cho các đối tượng ngoài doanh nghiệp: 45 - 40% vốn điều lệ.

2. Giá trị thực tế của doanh nghiệp để cổ phần hóa tại thời điểm ngày 01 tháng 10 năm 1999: 55.219.443.761 đồng; trong đó giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp: 48.389.199.974 đồng.

3. Ưu đãi cho người lao động:

Tổng số cổ phần theo giá ưu đãi cho người lao động: 100.625 cổ phần; giá trị được ưu đãi: 3.018.750.000 đồng, trong đó cổ phần cho người

nghèo trả dần: 430 cổ phần; giá trị được ưu đãi trả dần: 30.100.000 đồng.

4. Doanh nghiệp sau khi cổ phần hóa được sử dụng tiền bán cổ phần như sau:

Đào tạo và đào tạo lại cho người lao động: 461.000.000 đồng.

**Điều 2.** Chuyển Công ty tấm lợp - vật liệu xây dựng Đồng Nai thuộc Tổng công ty Xi măng Việt Nam thành công ty cổ phần:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt Nam: Công ty cổ phần tấm lợp - vật liệu xây dựng Đồng Nai.

- Tên giao dịch quốc tế: ĐONGNAI ROOFSHEET & CONSTRUCTION MATERIAL JOINT- STOCK COMPANY.

- Tên giao dịch quốc tế viết tắt: DONAC.

- Trụ sở chính: Đường số 4 khu công nghiệp Biên Hòa 1, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

**Điều 3.** Công ty cổ phần tấm lợp - vật liệu xây dựng Đồng Nai được lựa chọn những ưu đãi của một trong hai Nghị định số 44/1998/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 1998 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần và số 51/1999/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 1999 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi) số 03/1998/QH10 đề đăng ký với cơ quan thuế địa phương.

**Điều 4.** Công ty cổ phần tấm lợp - vật liệu xây dựng Đồng Nai kinh doanh các ngành nghề:

- Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm xi măng, tấm lợp, vật liệu xây dựng và xây lắp.

- Dịch vụ thương mại, xuất nhập khẩu các vật tư nguyên liệu, vật liệu xây dựng, trang trí nội thất và thiết bị phụ tùng chuyên ngành xây dựng.

**Điều 5.** Công ty cổ phần tấm lợp - vật liệu xây dựng Đồng Nai:

- Là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định

của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của công ty cổ phần, Luật Doanh nghiệp.

- Giám đốc và kế toán trưởng Công ty tấm lợp - vật liệu xây dựng Đồng Nai có trách nhiệm điều hành quản lý doanh nghiệp đến khi bàn giao toàn bộ cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần tấm lợp - vật liệu xây dựng Đồng Nai.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Bãi bỏ các Quyết định trước đây trái với Quyết định này. Hội đồng quản trị Tổng công ty Xi măng Việt Nam, Giám đốc Công ty tấm lợp - vật liệu xây dựng Đồng Nai, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần tấm lợp - vật liệu xây dựng Đồng Nai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

## CÁC BỘ

LIÊN BỘ

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG  
THÔN - TỔNG CỤC ĐỊA CHÍNH**

**THÔNG TƯ liên tịch số 62/2000/TTLT-  
BNN-TCĐC ngày 06/6/2000 hướng  
dẫn việc giao đất, cho thuê đất và  
cấp Giấy chứng nhận quyền sử  
dụng đất lâm nghiệp.**

*Căn cứ Nghị định số 163/1999/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 1999 của Chính phủ về việc giao đất, cho thuê đất lâm nghiệp cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định, lâu dài vào mục đích lâm nghiệp;*

*Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Tổng cục Địa chính hướng dẫn việc giao đất, cho*

*thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp như sau:*

## I. QUY ĐỊNH CHUNG

**1.** Đất lâm nghiệp nêu trong Thông tư này gồm đất có rừng tự nhiên, đất có rừng trồng và đất chưa có rừng được quy hoạch để sử dụng vào mục đích lâm nghiệp như trồng rừng, khoanh nuôi, bảo vệ để phục hồi rừng tự nhiên, nghiên cứu thí nghiệm về lâm nghiệp.

**2.** Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp trước ngày Thông tư này có hiệu lực không phải làm lại thủ tục giao đất, cho thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo hướng dẫn tại Thông tư này.

**3.** Việc giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp được thực hiện theo đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là xã).

**4.** Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất lâm nghiệp nhưng chưa được giao hoặc chưa được cho thuê trước ngày 01 tháng 12 năm 1999 (Nghị định số 163/1999/NĐ-CP có hiệu lực) nếu không có tranh chấp, sử dụng đất đúng quy hoạch thì được xem xét giao đất hoặc cho thuê đất và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp. Đối với diện tích đất lâm nghiệp Nhà nước đã giao mà người được giao đất không sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích thì Ủy ban nhân dân xã phải làm thủ tục đề nghị Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền thu hồi theo quy định của pháp luật và đưa vào quỹ đất để giao, cho thuê.

**5.** Giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp phải căn cứ vào quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn xã đã được Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân huyện) phê duyệt. Những xã chưa lập quy hoạch sử dụng đất thì căn cứ vào quy hoạch ba loại rừng (rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng